1. Viết một truy vấn để in tất cả các số nguyên tố nhỏ hơn hoặc bằng 1000. In kết quả của bạn trên một dòng duy nhất, và sử dụng ký tự & (&) làm ký tự phân tách (thay vì một khoảng trắng).

Ví dụ, đầu ra cho tất cả các số nguyên tố dưới 10 sẽ là: 2&3&5&7.

WITH RECURSIVE numbers AS (

SELECT 2 AS num

UNION ALL

SELECT num + 1

FROM numbers

WHERE num < 99

), primes AS (

SELECT num

FROM numbers

WHERE NOT EXISTS (

SELECT 1

FROM numbers AS n

WHERE n.num < num

AND num % n.num = 0

AND n.num < SQRT(num) + 1

)

AND num != 1

)

SELECT num

FROM primes;

*CTE (Common Table Expression) "numbers" được tạo ra để sinh ra các số từ 2 đến 99.*

*CTE "primes" sau đó lọc ra các số nguyên tố từ "numbers". Nó loại bỏ các số không phải là số nguyên tố bằng cách kiểm tra xem số đó có chia hết cho bất kỳ số nào nhỏ hơn nó không.*

*Kết quả cuối cùng là danh sách các số nguyên tố nhỏ hơn 100.*

2. P(R) đại diện cho một mẫu được vẽ bởi Julia trong R hàng. Mẫu sau đây đại diện cho P(5):

\* \* \* \* \*

\* \* \* \*

\* \* \*

\* \*

\*

SELECT LPAD('\* ', 42-LEVEL\*2, '\* ')

FROM dual

CONNECT BY LEVEL <=20;

Viết một truy vấn để in mẫu P(20).

3.

P(R) đại diện cho một mẫu được vẽ bởi Julia trong R hàng. Mẫu sau đây đại diện cho P(5):

\*

\* \*

\* \* \*

\* \* \* \*

\* \* \* \* \*

Viết một truy vấn để in mẫu P(20).

SELECT LPAD('\*', LEVEL\*2-1, '\* ') AS Pattern FROM DUAL CONNECT BY LEVEL <= 20;